

I. PH N C - HI U (3,0 i m) Hãy c v n b n sau và tr l i các câu h i t câu l n câu 4:

“M i ng i tr c sau ph i r c m t am mê.

Ng i không ham thích m t cái gì c là m t ng i b nh, m t ng i không bình th ng, hay là m t ng i chu n b i tu, vì ã di t d c. Nh ng ai dám b o ng i tu hành là ng i không am mê? Và am mê m t ý ni m th ng mĩnh li t h n am mê m t cái gì c th .

Nh ng b c cha m th ng hay ón ng am mê c a con cái b ng m m cho chúng m t am mê u i: t p cho con thích v , thích àn và thích nh t là h c. am mê h c h i là ni m am mê không bao gi ph n b i con ng i.

Ngày nay, b i có l m c m d u i ch u tr c ngay ng ng c a gia ình và tr ng h c, mu n cho con mình kh i r i vào m t “ám mu i” t i en, cha m nào c ng d c s c làm l ng ki m ti n cho con cái tham gia vào m t cu c ch i có ích (ch i tem, s u t p tranh,...) hay m t môn th thao (võ thu t, b i l i, bóng á,...) mong sao rằng bu c sinh l c và n ng khi u c a a tr vào c xe am mê trên ng i.

ó c ng là u t vào m t am mê trán h r i vào nh ng am mê khác.

B n thân tôi n ngày nay hã còn vào ra l p h c v i m t ni m say mê t i tr , ngay c trong nh ng th i kh c không thu n l i. Ng i nh m l i, tôi làm công vi c nh th này ã trên b n m i n m. Tôi b ng nhiên t h i: “cái tôi” n m x a và “cái tôi” n m nay v n là m t ch ng? Hóa ra b máy ng i còn b n h n b may c khí ? D u m th ng xuyên nh vào chi c máy ng i là ni m khao khát bi t thêm, bi t h n, hoàn toàn phi v t ch t và nh ng t bào não b s n lòng b sung cho nhau trong m t tr ng luân v th ng xuân.

Giá nh , do m t tr trêu nào ó c a hoàn c nh, tôi am mê c b c trong su t th i gian y thì gi ây ra sao? R t có th tôi ang m c m t chi c ao ren vàng, rua b c, r ng r ng dây kim khí ho c có th bãy gi tôi ang co ro vì gió lùa qua l rách.

May quá, tôi ch dam mê ngh d y h c. Tài s n mà tôi l i g m toàn gi y tr ng m c en và nh ng nét ch .

am mê là m t ng n l a mà các th h n i ti p truy n cho nhau. Kh n i, ph n ph t b c cao cùng m t lúc là ng n l a sinh t n và n g n l a h y di t. C hai qu n quýt l y nhau bao nhiêu là s m lo i tr nhau b y nhiều, s ng ch t u b ng m t ng n l a do ta t lên mà thôi.”

Câu 1: t tên cho v n b n trên. (0,5 i m)

Câu 2: Xác nh ph ng th c bi u t c s d ng trong v n b n. (0,5 i m)

Câu 3: Ch ra và phân tích hi u qu c a 2 bi n pháp tu t trong v n b n trên.(1,0 i m)

Câu 4: Nêu ý hi u c a anh ch v câu nói “ s ng ch t u b ng m t ng n l a do ta t lên mà thôi”. (1,0 i m)

II. PH N LÀM V N (7,0 I M)

Câu 1 (2,0 i m) Hãy vi t m t o n v n ng n (kho ng 200 t) trình bày ý ki n c a anh/ ch v ch :

“ am mê h c h i là ni m am mê không bao gi ph n b i con ng i”

Câu 2 (5,0 i m)

Bạn vì cần phân tích và phát triển nhân vật dòng sông Hoàng trong thiên tùy bút *Ái tằm* của Hồ Đắc Sơn (SGK Ngữ văn 12, tập m, NXB Giáo dục), anh/chị hãy chứng minh: *Ký của Hoàng Phê về Tản Nguyên có "Rất nhiều anh hùng"* (Nguyễn Xuân).

----- H t -----

Hướng dẫn giải:

I. PHẦN C - HUY (3,0 điểm)

Câu 1: (0,5 điểm) Đặt tên cho văn bản.

Học sinh có thể tham khảo tên sau:

- Am mê
- Am mê - Nguyễn Văn Sinh và Nguyễn Văn Hùng
- Nguyễn Văn Am mê

Câu 2: (0,5 điểm) Văn bản sử dụng phép nghệ thuật gì?

Câu 3: (1,0 điểm) Chứng minh và phân tích hai luận điểm.

- *Biện pháp liệt kê*: "Mắt người không ham thích mắt cái gì là mắt người bình thường, hay là mắt người chuồn bọ, vì đã đi t đ c. Nhưng ai dám bảo người tu hành là người không am mê? Và am mê một ý nghĩa thì mãnh liệt hơn am mê một cái gì khác". Biện pháp liệt kê có tác dụng nhấn mạnh sự hiện diện của am mê trong tâm hồn mỗi con người, phạm vi sinh ra là người, bất kỳ ai cũng mang trong mình một am mê vì mắt người, là c th hay ch là ý nghĩa.

- *Biện pháp so sánh*: "Am mê là mắt người Văn mà các thế hệ nối tiếp truyền cho nhau. Khi n, phần phần b c cao cùng mắt lúc là người Văn sinh ra và người Văn Hùng, c hai quần quýt nhau bao nhiêu là s m lo i tr nhau b y nhiều, s ng ch t u là mắt người Văn do ta t t lên thôi." So sánh am mê với người Văn là một hình ảnh cụ thể, n t ng. Người Văn am mê y cháy lên trong lòng người và vì chúng ta có thể am mê nhiều thì t t ho c x u nên nó có thể là người Văn sinh ra hoặc Hùng. Cụ c i chúng ta, suy cho cùng, là k t qu c a người Văn chúng ta th p lên trong lòng y thôi.

Câu 4: (1,0 điểm) Ý nghĩa của câu nói "Sống chết là mắt người Văn do ta t t lên thôi".

- Sống, chết: là hai trạng thái của con người, của sinh vật. Sống là còn trao đổi chất, còn sống. Chết là lâm vào trạng thái các bộ phận ngừng hoạt động, tim ngừng đập, máu ngừng lưu thông, là hết một kiếp người.
- Người Văn: là người Văn am mê
- Hai người Văn: người Văn sinh ra hoặc người Văn Hùng của am mê
- Do ta t t lên: nhân nhân quan trọng của sự sống là chọn lọc con người. Cụ c i chúng ta sống hay chết là do chính chúng ta quyết định.

==> Câu nói người Văn nói về ý nghĩa sâu sắc: am mê là rất quan trọng nhưng phải am mê cái gì và sống vì am mê như thế nào. Chúng ta sống hay chết, cụ c i ý nghĩa hay vô nghĩa là do chính nhân am mê ta đã chọn quyết định.

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 i m)

Yêu c u k n ng:

* *m b o c u trúc bài ngh lu n:* Có các ph n m bài, thân bài, k t bài. M bài nêu c v n , thân bài tri n khai c v n , k t bài k t lu n c v n (0,25)

* *Xác nh úng v n c n ngh lu n:* "...V i h , quan tr ng là t ng ng i con c m th y h nh phúc, ham thích ngh nghi p trong t ng lai c a mình, d u ó là ngh chân tay hay trí óc..."

- Tri n khai v n ngh lu n thành các lu n i m; v n d ng t t các thao tác l p lu n; k t h p ch t ch gi a lí l và d n ch ng; rút ra bài h c nh n th c và hành ng. (0,25)
- Chính t , dùng t , t câu: m b o quy t c chính t , dùng t , t câu. (0,25)

* *Sáng t o:* Có cách di n t m i m , th hi n suy ngh sâu s c v v n ngh lu n. (0,25)

Yêu c u n i dung:

a. Gi i thích (0,25 i m)

- am mê: nh ng h ng thú, say mê c a con ng i v i m t l nh v c nào ó ho c m t i u gì ó.
- am mê h c h i: h ng thú, say mê v i vi c h c, rèn luy n ki n th c, trau d i tri th c.
- Ph n b i: l t l ng, tráo tr .
- Câu nói kh ng nh s b t bi n c a ni m am mê h c h i là không bao gi ph n b i con ng i, nó s em n cho con ng i nh ng l i ích, nh ng i u t t p h n.

b. Ch ng minh (0,25 i m)

- T i sao am mê h c t p là ni m am mê không bao gi ph n b i con ng i?
 - Vì ki n th c ta t c sau quá trình h c là hành trang theo ta su t cu c i, có th làm nh ng i u ta mong mu n.
 - Vì h c t p là công vi c c i, trau d i tri th c là chuy n luôn luôn nên làm, có am mê v i vi c h c chúng ta s tích l y c nh ng i u b ích, nh ng ki n th c ó giúp chúng ta tr thành ng i t t h n.
 - am mê h c t p s giúp chúng ta v t qua nh ng th thách i m t v i nh ng khó kh n, v t qua nó m t cách d dàng.
 - Vì cái r c a h c t p thì cay ng nh ng hoa qu c a nó l i ng t ngào.
 - Nh ng đam mê khác có th có m t trái nh ng am mê h c t p thì không, luôn giúp ta chinh ph c nh ng i u m c.
- Bi u hi n c a am mê h c t p không bao gi ph n b i con ng i
 - am mê h c t p, ta có ki n th c cho chính b n thân mình. n cu i cùng, chúng ta i h c là có ki n th c, không tr thành gánh n ng c a gia ình và xã h i.
 - Truy n am mê y n nh ng ng i khác (Nh ng ng i làm công vi c giáo viên nh ng i v i t v n b n)
 - Có am mê trong h c t p s rèn luy n c nh ng c tính kiên trì, ch u khó vì bi n ki n th c là mênh mông, nh ng gì chúng ta bi t hôm nay ch là h t cát gi a sa m c.
 - am mê h c t p là am mê su t i, h c t p su t i.

c. Bàn lu n, nêu bài h c nh n th c và hành ng (0,5 i m)

- Ngoài am mê h c t p, c ng c n có nh ng am mê khác cu c s ng phong phú, hoàn thi n b n thân, không tr thành m t sách.

- am mê h c t p tr thành ngu i có tri th c nh ng c ng c n tr thành ng i có v n hóa, có o c.
- Bài h c hành ng và liên h b n thân
 - Là h c sinh ng i trên gh nhà tru ng, s p có bu c ngo t quan tr ng trong cu c i, em ã có cho mình am mê nào ch a? Em có am mê h c t p không? Em s làm gì th c hi n ni m am mê y?
 - Th p cho b n thân m t ng n l a sinh t n, nó s soi sáng cu c i b n

Câu 2 (5,0 i m)

* **m b o c u trúc bài v n ngh lu n.** (0,25)

* **Xác nh úng v n ngh lu n:** Kí c a Hoàng Ph Ng c T ng có nhi u ánh l a, L a c a Hoàng Ph Ng c T ng là ng n l a c a tình yêu thiên nhiên quê h ng t n c, ng n l a c a nhà v n luôn n ng lòng và y nhi t huy t v i v n ch ng, v i quê h ng. (0,5)

* **Tri n khai v n ngh lu n** thành nh ng lu n i m phù h p, có s liên k t ch t ch , s d ng t t các thác tác l p lu n trình bày các lu n i m, k t h p ch t ch gi a lí l và d n ch ng (3,25).

a. Gi i thi u tác gi , tác ph m (0,5 i m)

- Tác gi : Hoàng Ph Ng c T ng sinh n m 1937, là ng i có hi u bi t sâu r ng trên nhi u l nh v c c bi t nh t là s h c, a lý v n hóa Hu . Tác ph m c a ông có s k t h p nhu n nhuyn gi a ch t trí tu và tr ùnh v i nh ng liên t ng m nh m và m t l i hành v n mê m tài hoa.

- Tác ph m: “Ai ã t tên cho dòng sông” là m t bài kí xu t s c c a Hoàng Ph , th hi n m nét phong cách ngh thu t c a ông. Qua v p t nhiên c a dòng sông H ong, chúng ta th y “K c a Hoàng Ph Ng c T ng có r t nhi u ánh l a”.

b. Gi i thích ý ki n (0,5 i m)

- Kí là th lo i c tr ng, là s tr ng c a Hoàng Ph Ng c T ng.

- Kí c a Hoàng Ph Ng c T ng có r t nhi u ánh l a. Ánh l a ây là ánh l a c a nhi t huy t, c a am mê, là ánh sáng ng i ca v p t t m lòng c a m t ng i con Hu dành cho dòng sông quê h ng mình.

- Dùng m t nh n nh c a thiên tài tùy bút Nguy n Tuân ánh giá Hoàng Ph Ng c T ng là s ánh giá, cao bút l c c a cây bút sinh ra t s m ng, x th này.

c. Phân tích v p t nhiên c a dòng sông H ng (2,75 i m)

* **Sông H ng trong không gian núi r ng Tr ng S n:**

- Là b n tr ng ca c a r ng già. n i kh i ngu n c a dòng ch y, g n li n v i i ngàn Tr ng S n hùng v , con sông toát lên v p v a hùng v v a tr ùnh, mang m t s c s ng mãnh li t.

- Nh cô gái Di- gan phóng khoáng và man d i. bi n pháp nhân hóa ã gi ra v p hoang d i nh ng c ng r t tình t c a dòng sông.

- Là ng i m phù sa c a m t vùng v n hó a x s : khi ra kh i r ng già, dòng sông nhanh chóng mang v p “d u dằng và trí tu ”, góp ph n hình thành, gìn gi và b o t n v n hóa c a x Hu =>Tác gi ã th c s kì công khám phá và h t s c tinh t th u hi u cái ph n i mà “dòng sông hình nh không mu n b c l , ã óng kín li c a r ng và ném chìa khóa trong nh ng hang á d i chân núi Kim Ph ng”.

* Sông H ồng trong không gian châu thổ vùng Châu Hoá:

- Về phần gái đẹp nhất sau một giờ dài

- Trong cảm nhận của nhà văn, sông H ồng giống như "gái đẹp nhất mà mình đã gặp ở quê hương Châu Hoá" và "gái tình mong đợi ánh sáng"
- Đây, thực tế về xuôi của sông H ồng giống như một cuộc tìm kiếm có ý thức của tình nhân lịch sử của một người gái đẹp trong câu chuyện tình yêu lãng mạn như màu sắc tích.

- Về phần đấng: hành trình xuôi của dòng sông gần như là những danh khác nhau, và mỗi danh là một mang một vẻ đẹp riêng. Phải chăng người con gái khi nhìn người yêu không chỉ đang tình yêu mà còn hoàn thiện và phải bày tỏ phần của mình? Quả thực trong hành trình về quê hương thành của mình, sông H ồng đã phô khoe những vẻ đẹp của đấng.

* Sông H ồng trong không gian kinh thành Huế :

- Bởi vì vào thành phố - Sông H ồng cũng so sánh với người tình vui tươi và duyên dáng:

- Tâm trạng vui tươi của dòng sông thoáng như tiếng chuông chùa Thiên Mụ này càng rõ hơn khi nhìn ra những đường hi vọng của thành phố.
- Người gái đẹp sông H ồng làm dáng lên cuộc cùng trẻ con khi chèo vào giữa lòng thành phố thân yêu, trẻ con nhìn người tình nhân lịch sử: u n m t cánh cung r t nh sang n C n H n, khi nhìn dòng sông m m h n i, nh m t ti ng vâng không nói ra của tình yêu.

- Trong lòng thành phố - Sông H ồng cũng so sánh với người tình chậm rãi dành riêng cho Huế :

- Nhà văn đã rất tinh tế khi nhìn ra cái riêng của sông H ồng là lối cư xử "chậm rãi còn là một mặt yên tĩnh", nhất là khi so sánh với con sông Nê -va bên ngoài qua trẻ con ở Pê-tec-bua ra bên Ban-tích.

- Cái cảm giác nhà văn lí giải thì dường như khác nhau:

+ Tâm hồn rất tự nhiên: những chi lưu, cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm cho những lối đi của dòng nước

+ Tâm hồn trái tim thì "đi về quê hương", "ngập ngừng như những người đi tìm" của sông H ồng là do tình cảm dành riêng cho Huế, do quá yêu thành phố của mình, do muốn nhìn ngắm những vẻ đẹp của thành phố thân thương trẻ con khi đi xa.

- Riêng ở thành phố - Sông H ồng cũng so sánh với người tình dịu dàng và chung thủy:

- Cuộc gặp gỡ nào rồi cũng phải chia li, dù lâu hay ngắn, dù ngắn hay dài thì các dòng sông cũng phải trở về với biển cả. Và sông H ồng cũng không là ngoại lệ ...
- Theo cái cảm giác tự nhiên: khi rời khỏi kinh thành, sông H ồng chầm chậm về quê hương chính xác, những người đi theo quy luật, nó là một chuyến đi sang hướng tây bắc. Vì thế mà nó đi qua một góc của thành phố Huế thì trở về Bao Vinh xưa cũ.
- Theo góc nhìn của người nghệ sĩ tài hoa khúc ngoặt là biểu hiện của những vẻ đẹp, thậm chí có chút gì kín đáo của người tình thủy chung.

==> *Tiêu đề:*

Là của Hoàng Phố Ngọc T ường là người làm của tình yêu thiên nhiên quê hương đất nước, người làm của nhà văn luôn nhìn lòng và suy nghĩ thấu đáo về vẻ đẹp của quê hương đã thể hiện sáng

toàn bộ bài kí và làm rõ lên dòng H ng Giang. Thiên nhiên x Hu và dòng sông H ng luôn gắn bó, gắn liền với con người. Qua chi tiết tả dòng sông nhà văn thể hiện tính cách con người x Hu. T góc tả dòng sông thiên nhiên, Hoàng Ph Ng c T ng ã nhìn sông H ng như một thi nhân xinh đẹp và tài hoa, dịu dàng và sâu sắc, a tình và kín đáo, lặng lẽ như một con người chung tình. người thi nhân này bắt đầu từ những câu thơ:

- *N tính:* Sông H ng có một tính cách phong phú như có thể thấy một mặt thì sông như là chốn tĩnh lặng: Khi là một cô gái dịu dàng phóng khoáng và man mác dịu dàng như làn khói, tâm hồn thơ và trong sáng, khi là một người con gái đẹp như màn sương giã cánh chim Châu Hóa y hoa di, khi là người con gái dịu dàng của chốn này, khi là người m phù sa của một vùng văn hoá x s v i m t s c p d u dàng và trí tuệ, lúc lại là người tài năng ánh đèn đêm khuya...
- *a tình:* Ngay từ bài thơ bút, Hoàng Ph Ng c T ng ã có một cảm nhận rất cụ thể về sông H ng trong mối quan hệ với thành phố của nó - đó là quan hệ của một tình nhân lý tưởng trong Truyện Kiều “tìm kiếm và yêu, hào hoa và am mê, thi ca và âm nhạc” Sông H ng sau đó vẫn là nhà văn không như “là Kiều, rồi Kiều” - nghĩa là không chỉ xinh đẹp, tài hoa mà còn a tình và say mê.
- *Sông H ng* còn là người khéo trang sức mà không lòe loẹt phô trương, gì người như người cô dâu Hu ngày xưa trong sắc áo lụa.

d. đánh giá (0,25 điểm)

Trong bài tùy bút này, ngoài cái nhìn tả thực thiên nhiên sông H ng ã còn có trong cái nhìn lịch sử, văn hóa tạo nên sự toàn diện và thống nhất... Trong các mối liên hệ, sông H ng và thị trấn, và thành phố và quy định trong các sắc thái thiên nhiên và sâu lắng trong các giá trị văn hóa, và phong phú nên bắt gặp trong không gian nghệ thuật thú vị sáng tạo cho người người nghệ sĩ, và kiên cố nên bắt gặp trong thành phố và tinh thần khi đi đến với các ngôi xóm... Song đáng kể sau tất cả những điều đó, sông H ng vẫn mãi còn như người bạn hiền của “ai ã đặt tên cho dòng sông?”

----- H t -----